TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:24/2025/HSST
Ngày 10 - 03 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoằng, ông Vũ Quốc Phòng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Khánh Vy - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên*** tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2025/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 23/2025/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 đối với:

- *Bị cáo: Lò Văn C*, sinh năm 2003, tên gọi khác: Không, nơi cư trú: Bản P, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 08/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lò Văn S và bà Lò Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Từ ngày 19/11/2024 đến ngày 27/11/2024 chuyển sang tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; có mặt.

- *Người bào chữa*: Bà Phạm Thị N - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh H, có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Đinh Trọng S1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 18/11/2024, tổ công tác Công an xã T, thị xã D làm nhiệm vụ tại khu vực thôn C, xã T, thị xã D đã phát hiện, bắt quả tang Lò Văn C đang cất giấu trong lòng bàn tay trái 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, tại chỗ C khai đó là ma túy, loại Heroine mua về để sử dụng. Lực lượng công an thu giữ các vật chứng có liên quan và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định.

Vật chứng, tài sản thu giữ, tạm giữ gồm: T1 ở trong lòng bàn tay trái Lò Văn C 01 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01.

Tại Bản kết luận giám định số 910/KL - KTHS ngày 25/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,267g, loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ Lò Văn C khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 18/11/2024, khi đang ở nhà trọ tại phường L, thành phố P thì có bạn làm cùng tên là H (không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ) rủ đi mua ma túy về sử dụng, C đồng ý, C và H đi xe taxi đến khu vực cầu C thuộc thôn C, xã T, thị xã D để mua ma túy. Khi đến nơi, C lấy ở túi áo khoác đang mặc 50.000 đồng đưa cho H và nói "*Em góp mua đồ về chơi",* H cầm tiền cất đi. Sau đó, có 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) điều khiển xe mô tô đến gặp C và H. Lúc này, H đang nghe điện thoại nên đưa cho C số tiền 500.000 đồng, hiểu ý của H đưa tiền để mua ma túy nên C cầm tiền H đưa rồi đưa cho người đàn ông đó thì người này đưa lại cho C 01 gói giấy màu trắng. Biết đó là gói ma túy nên C cầm trong lòng bàn tay trái rồi cùng H đi tìm chỗ sử dụng thì lực lượng công an kiểm tra, H bỏ chạy thoát, còn C bị lực lượng công an phát hiện, bắt giữ.

Cáo trạng số 44/CT - VKS - DT ngày 17/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lò Văn C mức án từ 24 đến 30 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo Lò Văn C; người bào chữa đề nghị xét xử giảm nhẹ nhất cho bị cáo theo mức đề xuất của Viện kiểm sát và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố, những người tiến hành tố tụng nêu trên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 18/11/2024, tại thôn C, xã T, thị xã D, Lò Văn C đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,267g ma túy, loại Heroine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng của Lò Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):*

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo sinh sống tại địa bàn xã B, huyện S, tỉnh Sơn La thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn (vùng III) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt:*

Hình phạt chính: Từ nhận định trên, xét thấy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục thành công dân tốt mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về các tình tiết khác:* Đối với người đàn ông tên H đã cùng C góp tiền đi mua ma túy và người đàn ông bán ma túy cho C, ngoài lời khai của C ra, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác xác định lai lịch và địa chỉ của những người này nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã D không có căn cứ xác minh, làm rõ là có cơ sở.

[6] *Về vật chứng vụ án:* Đối với 01 (một) phong bì niêm phong có số 910/KL – KTHS là mẫu vật hoàn trả sau giám định ma túy, là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Lò Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2024.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong có số 910/KL – KTHS và ba dấu giáp lai của Phòng K - Công an tỉnh H

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã D, tỉnh Hà Nam và Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam ngày 19/02/2025)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo Lò Văn C phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tối cao;*
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND thị xã Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;*
- *Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Nam;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tươi